

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**QUẬN CÁI RĂNG**  
**THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07-12-2021

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Vang**

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Bùi Thanh Trí**

Ông **Phạm Văn Vĩ**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ*** tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2021/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 về việc “**Tranh chấp ly hôn**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2021/QĐXX - ST ngày 01.11.2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 173/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 19.11.2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Đặng Thị Kim L**, sinh năm xx (có đơn yêu cầu **giải quyết vắng mặt**)

Địa chỉ: Số xx, khu vực xx, phường Hưng T quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: **Nguyễn Tấn L**, sinh năm xx (vắng mặt)

Địa chỉ: Số xx, khu vực x, phường Hưng T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Đặng Thị Kim Loan trình bày:*

Về hôn nhân: Vào năm 2004 bà L và ông L tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hưng T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà L và ông L phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông L không lo làm ăn, mâu thuẫn về kinh tế nên dẫn đến bất đồng quan điểm, hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn kéo dài

không thể giải quyết được. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn L .

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Tuyết N , (nữ, sinh năm 200x), yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông Lập cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại phiên tòa:**

Nguyên đơn Đặng Thị Kim L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn L ;

Về con chung: Yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Thị Tuyết N , không yêu cầu ông Lập cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu.

Bị đơn Nguyễn Tấn Lập đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

**Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:**

+ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của Hội đồng xét xử ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về nội dung vụ án: Các yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà L và ông L kết hôn năm 2004, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, bà Loan khởi kiện yêu cầu được ly hôn. Tại biên bản xác minh của Công an phường Hưng T thì bị đơn ông Nguyễn Tấn L có nơi cư trú tại số xx, khu vực , phường Hưng T , quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là tranh chấp về ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đặng Thị Kim L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Tấn L đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L và ông L .

**[2] Về nội dung tranh chấp:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim L và ông Nguyễn Tấn L , tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2004 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà L và ông L là hợp pháp.

Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà L và ông L phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến thường xuyên tranh cãi, hôn nhân không hạnh phúc, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông L vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản ý kiến, yêu cầu phản bác lại yêu cầu của bà L. Hiện tại, bà L và ông L vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị Kim L đối với ông Nguyễn Tấn L.

[2.2] Về con chung: Bà Loan và ông Lập có 01 con chung tên: Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 20xx, giới tính: nữ. Hiện tại cháu N đang chung sống với bà L. Khi ly hôn Bà L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông L nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của bà L. Hiện tại, cháu Nhi đang chung sống với bà L n được bà L chăm sóc tốt về mọi mặt, cháu N là nữ nên cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu N cũng có nguyện vọng được chung sống với bà Loan. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Nh cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung ông L không ai được quyền cản trở.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị Kim Loan phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị Kim L đối với ông Nguyễn Tấn L.

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Cho bà Đặng Thị Kim L ly hôn với ông Nguyễn Tấn L.

2. **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Thị Tuyết N , sinh năm 20x, giới tính: nữ cho bà Đặng Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông L không ai được quyền cản trở.

+Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

3. **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà L xác nhận không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

4. **Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà Đặng Thị Kim L phải nộp 300.000 đồng. Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà L đã nộp theo biên lai thu số 006936 ngày 04.6.2021 của chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố được chuyển thành án phí. Bà L đã nộp xong.

5. **Quyền kháng cáo:** Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- THA quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường Hưng T ;
- Lưu HS.

**Trần Thị Hồng Vang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

**Trần Thị Hồng Vang**